

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	836124	Ngh nghiệp vụ thư ký văn phòng	3	60	Đặng Thanh Nam	10998	01		2	6	3	C.A306	DQV1251	*****
2			3	60	Đặng Thanh Nam	10998			5	4	2	2.A102	DQV1251	*****
3	836126	Văn bản quản lí Nhà nước và kĩ thuật soạn thảo văn bản	4	60	Hoàng Thị Phương Thúy	10637	01		3	6	3	1.C305	DQV1251	*****
4			4	60	Hoàng Thị Phương Thúy	10637			5	6	3	C.E303	DQV1251	*****
5	836127	Quản lý dự án	3	75	Lê Hồng Sơn	10613	01		5	3	3	C.E303	DQV1231	*****
6			3	75	Lê Hồng Sơn	10613			6	6	2	2.A102	DQV1231	*****
7	836135	Marketing căn bản	2	70	Lê Hồng Sơn	10613	01		4	6	3	C.E303	DQV1261	*****
8	836141	Thông tin phục vụ lãnh đạo và quản lí	2	75	Đặng Thanh Nam	10998	01		2	4	2	C.E303	DQV1231	*****
9			2	75	Đặng Thanh Nam	10998			4	3	3	C.E303	DQV1231	*****
10	836152	Quản trị sự thay đổi trong tổ chức	2	65	Kiều Thị Hồng Hà	11508	01		3	3	3	C.E303	DQV1241	*****
11	836306	Ngh nghiệp vụ kế toán văn phòng	3	65	Lê Hồng Sơn	10613	01		3	3	3	2.A102	DQV1231	*****
12			3	65	Lê Hồng Sơn	10613			6	4	2	2.A102	DQV1231	*****
13	836306	Ngh nghiệp vụ kế toán văn phòng	3	65	Lê Hồng Sơn	10613	02		3	1	2	2.A102	DQV1231	*****
14			3	65	Lê Hồng Sơn	10613			6	1	3	2.A102	DQV1231	*****
15	836310	Ngh nghiệp vụ lễ tân	3	60	Đặng Thanh Nam	10998	01		2	9	2	C.A306	DQV1251	*****
16			3	60	Đặng Thanh Nam	10998			5	1	3	2.A102	DQV1251	*****
17	836403	Luật lao động (ngành Quản trị văn phòng)	3	75	Võ Thị Hoài	11278	01		3	6	3	1.C304	DQV1231	*****
18			3	75	Võ Thị Hoài	11278			5	1	2	C.E103	DQV1231	*****
19	836404	Kinh tế học đại cương	3	60	Lê Hồng Sơn	10613	01		4	3	3	C.E103	DQV1251	*****
20			3	60	Lê Hồng Sơn	10613			6	8	2	2.A102	DQV1251	*****
21	836408	Tiếng Anh chuyên ngành QTVP 1	3	33	Vũ Thị Kim Chi	10845	01		2	4	2	C.E606	DQV1241	*****
22			3	33	Vũ Thị Kim Chi	10845			3	6	3	C.E606	DQV1241	*****
23	836408	Tiếng Anh chuyên ngành QTVP 1	3	33	Trần Thị Kim Tuyền	11294	02		4	4	2	2.C001	DQV1241	*****

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
24	836408	Tiếng Anh chuyên ngành QTVP 1	3	33	Trần Thị Kim Tuyền	11294	02		5	6	3	2.C001	DQV1241	*****
25	836419	Hệ thống ISO trong văn phòng	3	65	Hoàng Thị Phương Thúy	10637	01		3	1	2	2.B102	DQV1241	*****
26			3	65	Hoàng Thị Phương Thúy	10637			4	1	3	2.A102	DQV1241	*****
27	836420	Đánh giá nhân sự	3	75	Đặng Thanh Nam	10998	01		2	1	3	C.E303	DQV1231	*****
28			3	75	Đặng Thanh Nam	10998			4	1	2	C.E303	DQV1231	*****
29	836501	Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	2	70	Lê Hùng Điệp	10997	01		4	1	3	C.A303	DQV1261	*****
30	836502	Kỹ năng giao tiếp trong thời kỳ hội nhập	2	70	Kiều Thị Hồng Hà	11508	01		6	1	3	C.E103	DQV1261	*****
31	836504	Nhập môn quản trị văn phòng	2	70	Kiều Thị Hồng Hà	11508	01		6	6	3	C.E103	DQV1261	*****
32	836507	Văn hóa doanh nghiệp	2	60	Hoàng Thị Phương Thúy	10637	01		3	3	3	2.B110	DQV1251	*****
33	836514	Thông tin phục vụ lãnh đạo và quản lí	2	65	Đặng Thanh Nam	10998	01		4	6	3	C.E103	DQV1241	*****
34	836515	Luật Lao động	2	65	Võ Thị Hoài	11278	01		5	3	3	C.E103	DQV1241	*****

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu